TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST-DS	*An Giang, ngày 04 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 157/2025/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ (B); địa chỉ trụ sở chính: A T, phường L, quận H (nay là phường H), Thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: số A Q, phường C, thành phố C (nay là phường C), tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức T – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành T1, sinh năm 1971 – Chức vụ Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ (B)– Chi nhánh B1.

Ủy quyền lại cho ông Lê Chí T2, sinh năm 1986 - Chức vụ Chuyên viên khách hàng xử lý nợ Ngân hàng TMCP Đ (B)– Chi nhánh B1.

Bị đơn: Ông Đặng Anh T3, sinh năm 1978; nơi thường trú: Ấp V, xã V, huyện A (nay là xã P), tỉnh An Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông T3 thông nhất có nợ Ngân hàng TMCP Đ (B) tổng số tiền 49.926.261 đồng, trong đó nợ gốc là 21.590.000 đồng, lãi trong hạn là 23.442.852 đồng, lãi quá hạn là 4.893.409 đồng tính đến ngày 24/6/2025.

Về phương thức thanh toán: Sẽ được xem xét tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 25/6/2025, ông T3 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 01/2016/HĐ ngày 03/02/2016. Trường

hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng tín dụng số 01/2016/HĐ ngày 03/02/2016 cho đến khi bên có nghĩa vụ thanh toán hoàn thành nghĩa vụ thanh toán vốn vay và lãi suất cho Ngân hàng cho vay.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông T3 tự nguyện chịu 1.248.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP Đ (B) không phải chịu án phí. H lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án BLTU/23 số 0004147 ngày 30/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang (nay là Thi hành án Dân sự khu vực 13, tỉnh An Giang). Ngân hàng TMCP Đ (B) được nhận lại số tiền 1.226.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 15;
- THA DS khu vực 15;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Đỗ Ngọc Mai Thy